

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2023/DS-PT
Ngày 21-8-2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ái Loan

Các Thẩm phán: Ông Ngô Đê

Bà Ngô Thị Kim Châu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Nhi, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Thạch Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 88/2022/TLPT-DS ngày 27 tháng 7 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”. Do Bản án dân sự sơ thẩm số 57/2023/DS-ST ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 107/2023/QĐ-PT ngày 07 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị Lợi T, sinh năm: 1967 (*có mặt*).

Địa chỉ: khóm C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Ông Mai Phúc H, sinh năm: 1986 (*có mặt*).

Địa chỉ: A đường B, khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người kháng cáo: Ông Mai Phúc H là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Huỳnh Thị Lợi T trình bày:

Bà và ông Mai Phúc H không có họ hàng, chỉ biết nhau, ông H hỏi vay tiền của bà rất nhiều lần, thời gian vay, bà không nhớ, từng lần vay cũng không làm biên

nhận, không người chứng kiến. Do ông H vay tiền nhiều lần không trả, nên bà yêu cầu ông H làm biên nhận nợ chung cho bà số tiền 90.000.000 đồng. Sau đó bà làm mất biên nhận, nên ngày 20-3-2021 ông H viết lại cho bà tờ biên nhận mới có cùng nội dung như biên nhận trước, ghi số tiền nợ 90.000.000 đồng, do ông H tự viết, tự ký tên và giao cho bà cất giữ, trong biên nhận ông H có viết thêm câu “*các giấy nợ trước k⁰ có hiệu lực*”. Việc bà cho ông H vay tiền không tính lãi, không thỏa thuận thời hạn trả, từng lần vay ông H đều hẹn đến cuối tháng có lương sẽ trả nhưng sau đó không trả. Khi ông H viết biên nhận ngày 20-3-2021, ông H nói đang kêu bán 03 công đất ruộng, nếu bán được sẽ trả đủ tiền cho bà một lần theo thỏa thuận trong biên nhận nợ. Đến ngày hẹn đầu tiên, ông H không thực hiện việc trả tiền, mà hẹn lại nhiều lần khác, sau đó ông H vẫn dây dưa không trả. Nên bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Mai Phúc H trả lại cho bà số tiền đã vay còn nợ gốc là 90.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Quá trình giải quyết vụ án, bà xác nhận ông H có trả thêm hai lần được 710.000 đồng. Và khi bà đến nhà đòi nợ vào ngày 17-3-2021, ông H có ghi âm cuộc trò chuyện giữa bà với ông H thể hiện qua thẻ nhớ mà ông H nộp cho Tòa án đã được công khai cho bà nghe. Sau đó thấy hoàn cảnh ông H có nhiều khó khăn, nên bà giảm bớt tiền nợ cho ông H, có cản trừ số tiền ông H trả thêm 710.000 đồng, nên bà tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện số tiền 15.000.000 đồng, còn đòi ông H trả nợ gốc là 74.290.000 đồng.

Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Mai Phúc H trình bày:

Khoảng cuối năm 2020 đầu năm 2021, ông có vay tiền của bà Huỳnh Thị Lợi T nhiều lần, số tiền lần đầu vay khoảng 5.000.000 đồng, các lần sau mỗi lần một vài triệu ông không nhớ rõ (vay dưới 09 lần). Mục đích ông vay tiền để xoay sở cá nhân, xin việc làm, trong lúc khó khăn khi dịch bệnh. Tổng số tiền gốc theo ông nhớ đã vay là khoảng 30.000.000 đồng. Mỗi lần vay hai bên thống nhất số tiền, bà T ghi chú vô ứng dụng NOTE của điện thoại SAMSUNG màu trắng của bà T, còn ông không làm giấy tờ, cũng không người chứng kiến, chỉ giữa ông với bà T biết. Bà T cho ông vay tiền có tính lãi, thỏa thuận lãi suất 1.000.000 đồng tiền gốc/10.000 đồng lãi/ngày, một tháng đóng lãi một lần, nếu không đóng lãi, thì tiền lãi sẽ cộng dồn vào tiền nợ gốc. Việc đóng lãi thường do ông đến nhà bà T hoặc bà T đến nhà ông thu, không có biên nhận, không người chứng kiến. Sau khi vay tiền của bà T, khi lãi chồng lãi, ông có làm một biên nhận nợ khoảng 30.000.000 đồng không nhớ làm ngày nào và giao biên nhận này cho bà T giữ, đến khi lãi chồng lãi lên 47.000.000 đồng ông có viết tiếp một biên nhận nợ cũng không nhớ ngày và giao biên nhận cho bà T giữ. Trong nội dung cuộc hội thoại có trong thẻ nhớ mà ông nộp cho Tòa án ông có nhắc về biên nhận 47.000.000 đồng mà ông viết cho bà T. Trước ngày đóng lãi một hai ngày thì bà T có gọi điện nhắc, nếu ông không đóng lãi thì bà T sẽ chửi mắng, khủng bố tinh thần ông. Và bà T cũng gặp những người quen của ông để nói ông vay tiền không trả, nhằm hạ nhục uy tín của ông. Thậm chí bà T còn đến nhà ông lúc sáng sớm hoặc chiều tối để la lối đòi nợ, trong khi người nhà ông có người già đau yếu, làm ảnh hưởng đến tinh thần ông và người nhà ông. Số tiền lãi ông đóng cho bà T nhiều lần, tổng cộng bao nhiêu ông không nhớ, chỉ nhớ đóng lãi lần đầu

cho bà T được 1.500.000 đồng và trong đoạn ghi âm cũng có nêu số tiền đóng lãi thêm một lần là 3.000.000 đồng. Biên nhận nợ ngày 20-3-2021 là do ông tự viết giao cho bà T giữ, số tiền nợ xác nhận là 90.000.000 đồng. Tuy nhiên do ông bị bà T gây áp lực nên mới viết biên nhận nợ này. Bà T kiện yêu cầu ông trả 74.290.000 đồng thì ông không đồng ý, mà chỉ đồng ý trả gốc khoảng 30.000.000 đồng cộng với lãi suất theo quy định pháp luật từ ngày làm biên nhận nợ là ngày 20-3-2021 cho đến ngày Tòa án xét xử vụ án.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 57/2023/DS-ST ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Lợi T. Buộc ông Mai Phúc H phải trả cho bà Huỳnh Thị Lợi T số tiền đã vay còn nợ là 74.290.000 đồng.

2. Đình chỉ xét xử phần yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Lợi T đối với số tiền chênh lệch mà bà yêu cầu ông Mai Phúc H trả là 15.710.000 đồng so với nội dung yêu cầu của đơn khởi kiện.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chịu lãi do chậm trả, nghĩa vụ chịu án phí, quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 23/6/2023 ông Mai Phúc H kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm Sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Càng Long theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Lợi T buộc ông Mai Phúc H trả số tiền 74.290.000 đồng. Chấp nhận ông H trả cho bà T số tiền 30.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi quyết định đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: ông Mai Phúc H thừa nhận biên nhận nợ ngày 20-3-2021 là do ông tự viết giao cho bà T giữ, số tiền nợ xác nhận là 90.000.000 đồng ông không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh việc chỉ nợ số tiền bà T 30.000.000 đồng, tại phiên tòa phúc thẩm, ông H cũng không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của ông. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự giữ nguyên bản án sơ thẩm số 57/2023/DS-ST ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản, do bị đơn cư trú tại huyện C, tỉnh Trà Vinh nên Tòa án nhân dân huyện Càng Long giải quyết là đúng quy định tại Điều 26 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung kháng cáo: Ông Mai Phúc H kháng cáo cho rằng ông chỉ nợ bà T số tiền 30.000.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy: Giữa bà Huỳnh Thị Lợi T và ông Mai Phúc H có thực hiện hợp đồng vay tài sản với nhau, khi vay tiền, hai bên có làm biên nhận nợ. Nội dung biên nhận ngày 20-3-2021 thể hiện ông Mai Phúc H có vay của bà T số tiền 90.000.000 đồng, thời hạn trả ngày 18/6/2021 trả 60.000.000 đồng, còn lại 30.000.000 đồng trả trong hai tháng kế tiếp là tháng 7 và tháng 8/2021. Tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm ông H cũng thống nhất chữ viết, chữ ký trong biên nhận nợ mà bà T cung cấp cho Tòa án, là của ông, tại thời điểm ông viết, ký tên vào biên nhận nợ chỉ có ông và bà T, không có sự ép buộc, đe dọa hay lừa dối. Sau khi viết biên nhận, ngày 25/6/2021 ông H thừa nhận có nhắn tin cho bà T nội dung gia hạn thời gian trả nợ và xác nhận số nợ 90.000.000 đồng. Tại phiên tòa phúc thẩm ông H cũng không cung cấp được chứng cứ chứng minh chỉ nợ bà T số tiền 30.000.000 đồng. Khi làm giấy biên nhận, ông H có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, biên nhận thể hiện đúng ý chí của ông. Tòa án sơ thẩm buộc ông Mai Phúc H có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Thị Lợi T số tiền vay 75.000.000 đồng là có căn cứ, kháng cáo của ông Mai Phúc H là không có căn cứ chấp nhận.

[3] Xét thấy ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Mai Phúc H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Mai Phúc H.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 57/2023/DS-ST ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Lợi T. Buộc ông Mai Phúc H phải trả cho bà Huỳnh Thị Lợi T số tiền 74.290.000 (Bảy mươi bốn triệu hai trăm chín mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người

được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ xét xử phần yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Lợi T đối với số tiền chênh lệch mà bà yêu cầu ông Mai Phúc H trả là 15.710.000 (Mười lăm triệu bảy trăm mười nghìn) đồng, so với nội dung yêu cầu của đơn khởi kiện.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc ông Mai Phúc H phải chịu 3.714.500 (Ba triệu bảy trăm mười bốn nghìn năm trăm) đồng.

Bà Huỳnh Thị Lợi T không phải chịu án phí, hoàn trả lại cho bà Huỳnh Thị L Thủy 2.250.000 (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng, tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0013100 ngày 21 tháng 10 năm 2022 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu.

4. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Mai Phúc H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 0013910 ngày 23/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh, ông H đã nộp đủ.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện Càng Long;
- Chi cục THADS huyện Càng Long;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ái Loan